

**Phụ lục**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA TRONG LĨNH VỰC**  
**MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG,**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TỈNH CAO BẰNG**  
(Kèm theo Quyết định số: 767/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

**I. CẤP TỈNH: 06 QUY TRÌNH.**

**Quy trình số: 01**

**1. Quy trình giải quyết thủ tục: Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (1.010733)**

| Các bước | Nội dung công việc                                                                                                                                                                          | Trách nhiệm thực hiện                                                                                             | Thời gian thực hiện (ngày) |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng | 0,5 ngày                   |
| Bước 2   | Phân công thụ lý hồ sơ                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                 | 0,5 ngày                   |
| Bước 3   | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                      | Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường                                                                              | 29 ngày                    |
| Bước 4   | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo sở phê duyệt                                                                                                                                        | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                 | 3,0 ngày                   |
| Bước 5   | Phê duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh                                                                                                                                                            | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                             | 1,0 ngày                   |
| Bước 6   | Vào sổ, đóng dấu chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh                                                                                                                                       | Văn thư Sở                                                                                                        | 0,5 ngày                   |
| Bước 7   | Thẩm tra hồ sơ; Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh                                                                                                                                | Chuyên viên                                                                                                       | 5,0 ngày                   |

|        |                                                                        |                                                                                                                        |                      |
|--------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|        | phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường       | Phòng Kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh                                                                                     |                      |
| Bước 8 | Vào sổ, đóng dấu; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh                                                                                            | 0,5 ngày             |
| Bước 9 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức         | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. | Không tính thời gian |
|        | <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>                                  |                                                                                                                        | <b>40 ngày</b>       |

**Quy trình số: 02**

**2. Quy trình liên thông giải quyết thủ tục: Thẩm định, phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) (1.010735)**

| <b>Các bước</b> | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                                                                                   | <b>Trách nhiệm thực hiện</b>                                                                                           | <b>Thời gian thực hiện (ngày)</b> |
|-----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| Bước 1          | Tiếp nhận hồ sơ<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. | 0,5 ngày                          |
| Bước 2          | Phân công thụ lý hồ sơ                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                      | 0,5 ngày                          |
| Bước 3          | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                      | Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường                                                                                   | 25 ngày                           |

|        |                                                                                                                                                    |                                                                                                                        |                      |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| Bước 4 | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo sở phê duyệt                                                                                               | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                      | 3 ngày               |
| Bước 5 | Phê duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh                                                                                                                   | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                  | 1,0 ngày             |
| Bước 6 | Vào sổ, đóng dấu chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh                                                                                              | Văn thư Sở                                                                                                             | 0,5 ngày             |
| Bước 7 | Thẩm tra hồ sơ; Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản | Chuyên viên<br>Phòng Kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh                                                                      | 5,0 ngày             |
| Bước 8 | Vào sổ, đóng dấu; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công                                                                             | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh                                                                                            | 0,5 ngày             |
| Bước 9 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức                                                                                     | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. | Không tính thời gian |
|        | <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>                                                                                                              |                                                                                                                        | <b>36 ngày</b>       |

**Quy trình số: 03**

### **3. Quy trình liên thông giải quyết thủ tục: Cấp giấy phép môi trường (1.010727)**

#### **3.1. Trường hợp 1:**

Theo quy định tại khoản 8 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, gồm:

- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;

- Dự án đầu tư, cơ sở đầu nổi nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: Không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; Không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

| Các bước                              | Nội dung công việc                                                                                                                                                                          | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                  | Thời gian thực hiện (ngày) |
|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1                                | Tiếp nhận hồ sơ<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng  | 0,5 ngày                   |
| Bước 2                                | Phân công thụ lý hồ sơ                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                      | 0,5 ngày                   |
| Bước 3                                | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                      | Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường                                                                                   | 8,5 ngày                   |
| Bước 4                                | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt                                                                                                                                        | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                      | 1,0 ngày                   |
| Bước 5                                | Phê duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh                                                                                                                                                            | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                  | 0,5 ngày                   |
| Bước 6                                | Vào sổ, đóng dấu chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh                                                                                                                                       | Văn thư Sở                                                                                                             | 0,5 ngày                   |
| Bước 7                                | Thẩm tra hồ sơ; Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định cấp giấy phép môi trường                                                                           | Chuyên viên<br>Phòng Kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh                                                                      | 3,0 ngày                   |
| Bước 8                                | Vào sổ, đóng dấu; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công                                                                                                                      | Văn thư, Văn phòng UBND tỉnh                                                                                           | 0,5 ngày                   |
| Bước 9                                | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức                                                                                                                              | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. | Không tính thời gian       |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                        | <b>15 ngày</b>             |

### 3.2. Trường hợp còn lại

| Các bước                              | Nội dung công việc                                                                                                                                                                           | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                  | Thời gian thực hiện (ngày) |
|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1                                | Tiếp nhận hồ sơ:<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng  | 0,5 ngày                   |
| Bước 2                                | Phân công thụ lý hồ sơ                                                                                                                                                                       | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                      | 0,5 ngày                   |
| Bước 3                                | Thẩm định hồ sơ, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                 | Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường                                                                                   | 17 ngày                    |
| Bước 4                                | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo sở phê duyệt                                                                                                                                         | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                      | 4,0 ngày                   |
| Bước 5                                | Phê duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh                                                                                                                                                             | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                  | 2,0 ngày                   |
| Bước 6                                | Vào sổ, đóng dấu chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh                                                                                                                                        | Văn thư Sở                                                                                                             | 0,5 ngày                   |
| Bước 7                                | Thẩm tra hồ sơ; Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định cấp giấy phép môi trường                                                                            | Chuyên viên<br>Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh                                                                     | 5,0 ngày                   |
| Bước 8                                | Vào sổ, đóng dấu; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công                                                                                                                       | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh                                                                                            | 0,5 ngày                   |
| Bước 9                                | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức                                                                                                                               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. | Không tính thời gian       |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                        | <b>30 ngày</b>             |

**4. Quy trình liên thông giải quyết thủ tục: Cấp đổi Giấy phép môi trường (1.010728)**

| Các bước | Nội dung công việc                                                                                                                                                                          | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                 | Thời gian thực hiện (ngày) |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng | 0,5 ngày                   |
| Bước 2   | Phân công thụ lý hồ sơ                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                     | 0,5 ngày                   |
| Bước 3   | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                      | Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường                                                                                  | 4,5 ngày                   |
| Bước 4   | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo sở phê duyệt                                                                                                                                        | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                     | 1,5 ngày                   |
| Bước 5   | Phê duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh                                                                                                                                                            | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                 | 0,5 ngày                   |
| Bước 6   | Vào sổ, đóng dấu chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh                                                                                                                                       | Văn thư Sở                                                                                                            | 0,5 ngày                   |
| Bước 7   | Thẩm tra hồ sơ; Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt cấp đổi giấy phép môi trường                                                                                         | Chuyên viên<br>Phòng Kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh                                                                     | 1,5 ngày                   |
| Bước 8   | Vào sổ, đóng dấu; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công                                                                                                                      | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh                                                                                           | 0,5 ngày                   |

|        |                                                                |                                                                                                                        |                      |
|--------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| Bước 9 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. | Không tính thời gian |
|        | <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>                          |                                                                                                                        | <b>10 ngày</b>       |

**Quy trình số: 05**

**5. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục: Cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường (1.010729)**

| Các bước | Nội dung công việc                                                                                                                                                                          | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                 | Thời gian thực hiện (ngày) |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng | 0,5 ngày                   |
| Bước 2   | Phân công thụ lý hồ sơ                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                     | 0,5 ngày                   |
| Bước 3   | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                      | Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường                                                                                  | 08 ngày                    |
| Bước 4   | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo sở phê duyệt                                                                                                                                        | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                     | 02 ngày                    |
| Bước 5   | Phê duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh                                                                                                                                                            | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                 | 0,5 ngày                   |

|        |                                                                                                            |                                                                                                                        |                      |
|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| Bước 6 | Vào sổ, đóng dấu chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh                                                      | Văn thư Sở                                                                                                             | 0,5 ngày             |
| Bước 7 | Thẩm tra hồ sơ; Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt cấp điều chỉnh giấy phép môi trường | Chuyên viên<br>Phòng Kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh                                                                      | 2,5 ngày             |
| Bước 8 | Vào sổ, đóng dấu; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công                                     | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh                                                                                            | 0,5 ngày             |
| Bước 9 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức                                             | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. | Không tính thời gian |
|        | <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>                                                                      |                                                                                                                        | <b>15 ngày</b>       |

**Quy trình số: 06**

## **6. Quy trình liên thông giải quyết thủ tục: Cấp lại Giấy phép môi trường (1.010730)**

### **6.1. Trường hợp:**

Theo quy định tại điểm a, c khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, gồm:

- Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng;

- Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện thu hút đầu tư các ngành, nghề đó (trừ trường hợp ngành, nghề hoặc dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đó khi đi vào vận hành không phát sinh nước thải công nghiệp phải xử lý để bảo đảm đạt điều kiện tiếp nhận nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung).

| Các bước | Nội dung công việc                                                                                                                                                                           | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                 | Thời gian thực hiện (ngày) |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ:<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng | 0,5 ngày                   |
| Bước 2   | Phân công thụ lý hồ sơ                                                                                                                                                                       | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                     | 0,5 ngày                   |
| Bước 3   | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                       | Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường                                                                                  | 11 ngày                    |
| Bước 4   | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo sở phê duyệt                                                                                                                                         | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                     | 02 ngày                    |
| Bước 5   | Phê duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh                                                                                                                                                             | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                 | 0,5 ngày                   |
| Bước 6   | Vào sổ, đóng dấu chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh                                                                                                                                        | Văn thư Sở                                                                                                            | 0,5 ngày                   |
| Bước 7   | Thẩm tra hồ sơ; Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định cấp lại giấy phép môi trường                                                                        | Chuyên viên<br>Phòng Kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh                                                                     | 4,5 ngày                   |
| Bước 8   | Vào sổ, đóng dấu; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công                                                                                                                       | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh                                                                                           | 0,5 ngày                   |
| Bước 9   | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức                                                                                                                               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng | Không tính thời gian       |
|          | <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>                                                                                                                                                        |                                                                                                                       | <b>20 ngày</b>             |

## 6.2. Trường hợp:

Theo quy định tại điểm b, d khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, gồm:

- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải.

- Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: Không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

| Các bước                              | Nội dung công việc                                                                                                                                                                          | Trách nhiệm thực hiện                                                                                                 | Thời gian thực hiện (ngày) |
|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1                                | Tiếp nhận hồ sơ<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng | 0,5 ngày                   |
| Bước 2                                | Phân công thụ lý hồ sơ                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                     | 0,5 ngày                   |
| Bước 3                                | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                      | Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường                                                                                  | 08 ngày                    |
| Bước 4                                | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo sở phê duyệt                                                                                                                                        | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                     | 02 ngày                    |
| Bước 5                                | Phê duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh                                                                                                                                                            | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                 | 0,5 ngày                   |
| Bước 6                                | Vào sổ, đóng dấu chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh                                                                                                                                       | Văn thư Sở                                                                                                            | 0,5 ngày                   |
| Bước 7                                | Thẩm tra hồ sơ; Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định cấp lại giấy phép môi trường                                                                       | Chuyên viên<br>Phòng Kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh                                                                     | 2,5 ngày                   |
| Bước 8                                | Vào sổ, đóng dấu; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công                                                                                                                      | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh                                                                                           | 0,5 ngày                   |
| Bước 9                                | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức                                                                                                                              | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng | Không tính thời gian       |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                       | <b>15 ngày</b>             |

### 6.3. Trường hợp còn lại:

Các trường hợp còn lại theo quy định tại điểm b, d khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.

| Các bước | Nội dung công việc | Trách nhiệm thực hiện                                                           | Thời gian thực hiện (ngày) |
|----------|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ:   | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm | 0,5 ngày                   |

|                                       |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                        |                      |
|---------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
|                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.</li> <li>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý.</li> </ul> | phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng                                                                                  |                      |
| Bước 2                                | Phân công thụ lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                           | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                      | 0,5 ngày             |
| Bước 3                                | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                           | Chuyên viên Phòng Quản lý môi trường                                                                                   | 20 ngày              |
| Bước 4                                | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo sở phê duyệt                                                                                                                                                                             | Lãnh đạo Phòng Quản lý môi trường                                                                                      | 3 ngày               |
| Bước 5                                | Phê duyệt Tờ trình gửi UBND tỉnh                                                                                                                                                                                                 | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                  | 0,5 ngày             |
| Bước 6                                | Vào sổ, đóng dấu chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh                                                                                                                                                                            | Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                   | 0,5 ngày             |
| Bước 7                                | Thẩm tra hồ sơ; Trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả thẩm định cấp lại giấy phép môi trường                                                                                                            | Chuyên viên<br>Phòng Kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh                                                                      | 4,5 ngày             |
| Bước 8                                | Vào sổ, đóng dấu; chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công                                                                                                                                                           | Văn thư Văn phòng UBND tỉnh                                                                                            | 0,5 ngày             |
| Bước 9                                | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức                                                                                                                                                                   | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng. | Không tính thời gian |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b> |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                        | <b>30 ngày</b>       |

## II. CẤP HUYỆN: 04 QUY TRÌNH.

Quy trình số: 01

### 1. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính: Cấp giấy phép môi trường (1.010723)

#### 1.1. Trường hợp:

Theo quy định tại khoản 8, Điều 29 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, gồm:

- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;
- Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

| Các bước | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                           | Trách nhiệm thực hiện                                         | Thời gian thực hiện (ngày) |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ:<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.                                                                                                                              | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện | 0,5 ngày                   |
| Bước 2   | Phân công thụ lý hồ sơ.                                                                                                                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                   | 0,5 ngày                   |
| Bước 3   | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuyên viên<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                | 10 ngày                    |
| Bước 4   | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt cấp giấy phép môi trường.                                                                                                                                                                                                   | Lãnh đạo<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                   | 2,0 ngày                   |
| Bước 5   | Phê duyệt cấp Giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                                                                                           | Lãnh đạo UBND cấp huyện                                       | 1,5 ngày                   |
| Bước 6   | Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, bộ phận quản lý công thông tin điện tử của huyện để công khai giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật | Văn thư UBND cấp huyện                                        | 0,5 ngày                   |

|        |                                                                |                                                               |                      |
|--------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------------|
| Bước 7 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện | Không tính thời gian |
|        | <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>                          |                                                               | <b>15 ngày</b>       |

## 1.2. Trường hợp còn lại

| Các bước | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                           | Trách nhiệm thực hiện                                         | Thời gian thực hiện (ngày) |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ:<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.                                                                                                                              | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện | 0,5 ngày                   |
| Bước 2   | Phân công thụ lý hồ sơ.                                                                                                                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                   | 0,5 ngày                   |
| Bước 3   | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuyên viên<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                | 23 ngày                    |
| Bước 4   | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt<br>Cấp giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                                 | Lãnh đạo<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                   | 3,0 ngày                   |
| Bước 5   | Phê duyệt cấp Giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                                                                                           | Lãnh đạo UBND cấp huyện                                       | 2,5 ngày                   |
| Bước 6   | Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, bộ phận quản lý công thông tin điện tử của huyện để công khai giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật | Văn thư UBND cấp huyện                                        | 0,5 ngày                   |
| Bước 7   | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức                                                                                                                                                                                                                               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện | Không tính thời gian       |
|          | <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                               | <b>30 ngày</b>             |

**2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục: Cấp đổi Giấy phép môi trường (1.010724)**

| Các bước | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                           | Trách nhiệm thực hiện                                         | Thời gian thực hiện (ngày) |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Phòng Nông nghiệp và Môi trường xử lý.                                                                                               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Thủ tục hành chính cấp huyện | 0,5 ngày                   |
| Bước 2   | Phân công thụ lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lãnh đạo<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                   | 0,5 ngày                   |
| Bước 3   | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuyên viên<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                | 6,0 ngày                   |
| Bước 4   | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt cấp đổi Giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                                | Lãnh đạo<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                   | 1,5 ngày                   |
| Bước 5   | Phê duyệt cấp đổi Giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                                                                                       | Lãnh đạo UBND cấp huyện                                       | 1,0 ngày                   |
| Bước 6   | Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, bộ phận quản lý công thông tin điện tử của huyện để công khai giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật | Văn thư UBND cấp huyện                                        | 0,5 ngày                   |
| Bước 7   | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức                                                                                                                                                                                                                               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện | Không tính thời gian       |
|          | <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                               | <b>10 ngày</b>             |

**3. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính: Cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường (1.010725)**

| <b>Các bước</b> | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>Trách nhiệm thực hiện</b>                                  | <b>Thời gian thực hiện (ngày)</b> |
|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| Bước 1          | Tiếp nhận hồ sơ<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Phòng Nông nghiệp và Môi trường xử lý.                                                                                               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện | 0,5 ngày                          |
| Bước 2          | Phân công thụ lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và Môi trường                      | 0,5 ngày                          |
| Bước 3          | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuyên viên<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                | 10 ngày                           |
| Bước 4          | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                         | Lãnh đạo<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                   | 2 ngày                            |
| Bước 5          | Phê duyệt cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                                                                                | Lãnh đạo UBND cấp huyện                                       | 1,5 ngày                          |
| Bước 6          | Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, bộ phận quản lý công thông tin điện tử của huyện để công khai giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật | Văn thư UBND cấp huyện                                        | 0,5 ngày                          |
| Bước 7          | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức                                                                                                                                                                                                                               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện | Không tính thời gian              |
|                 | <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                               | <b>15 ngày</b>                    |

#### 4. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục: Cấp lại giấy phép môi trường (1.010726)

##### 4.1. Trường hợp:

Theo quy định tại điểm a, c khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, gồm:

- Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng;
- Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện thu hút đầu tư các ngành, nghề đó (trừ trường hợp ngành, nghề hoặc dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đó khi đi vào vận hành không phát sinh nước thải công nghiệp phải xử lý để bảo đảm đạt điều kiện tiếp nhận nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung).

| Các bước | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                           | Trách nhiệm thực hiện                                         | Thời gian thực hiện (ngày) |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ:<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.                                                                                                                              | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện | 0,5 ngày                   |
| Bước 2   | Phân công thụ lý hồ sơ.                                                                                                                                                                                                                                                                      | Lãnh đạo<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                   | 0,5 ngày                   |
| Bước 3   | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                       | Chuyên viên<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                | 14 ngày                    |
| Bước 4   | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt cấp lại Giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                                | Lãnh đạo<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                   | 2,5 ngày                   |
| Bước 5   | Phê duyệt cấp lại Giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                                                                                       | Lãnh đạo UBND cấp huyện                                       | 2,0 ngày                   |
| Bước 6   | Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, bộ phận quản lý cổng thông tin điện tử của huyện để công khai giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật | Văn thư UBND cấp huyện                                        | 0,5 ngày                   |

|        |                                                                |                                                               |                      |
|--------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------------|
| Bước 7 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện | Không tính thời gian |
|        | <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>                          |                                                               | <b>20 ngày</b>       |

#### 4.2. Trường hợp:

Theo quy định tại điểm b, d khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022, gồm:

- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;
- Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

| Các bước | Nội dung công việc                                                                                                                                              | Trách nhiệm thực hiện                                         | Thời gian thực hiện (ngày) |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ:<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện | 0,5 ngày                   |
| Bước 2   | Phân công thụ lý hồ sơ.                                                                                                                                         | Lãnh đạo<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                   | 0,5 ngày                   |
| Bước 3   | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                          | Chuyên viên<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                | 10 ngày                    |
| Bước 4   | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt cấp lại Giấy phép môi trường                                                                   | Lãnh đạo<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                   | 2,0 ngày                   |
| Bước 5   | Phê duyệt cấp lại Giấy phép môi trường                                                                                                                          | Lãnh đạo UBND cấp huyện                                       | 1,5 ngày                   |
| Bước 6   | Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, bộ phận quản lý công thông tin                      | Văn thư UBND cấp huyện                                        | 0,5 ngày                   |

|        |                                                                                                                                                   |                                                               |                      |
|--------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------------|
|        | điện tử của huyện để công khai giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật |                                                               |                      |
| Bước 7 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức                                                                                    | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện | Không tính thời gian |
|        | <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>                                                                                                             |                                                               | <b>15 ngày</b>       |

#### 4.3. Trường hợp còn lại:

Các trường hợp còn lại theo quy định tại điểm b, d khoản 4, Điều 30 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022.

| Các bước | Nội dung công việc                                                                                                                                                                                                                                                                            | Trách nhiệm thực hiện                                         | Thời gian thực hiện (ngày) |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ:<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả; Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn xử lý.                                                                                                                               | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện | 0,5 ngày                   |
| Bước 2   | Phân công thụ lý hồ sơ.                                                                                                                                                                                                                                                                       | Lãnh đạo<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                   | 0,5 ngày                   |
| Bước 3   | Thẩm định, xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chuyên viên<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                | 23 ngày                    |
| Bước 4   | Duyệt kết quả thẩm định, trình Lãnh đạo UBND cấp huyện phê duyệt cấp lại Giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                                 | Lãnh đạo<br>Phòng Nông nghiệp và Môi trường                   | 3,0 ngày                   |
| Bước 5   | Phê duyệt cấp lại Giấy phép môi trường                                                                                                                                                                                                                                                        | Lãnh đạo UBND cấp huyện                                       | 2,5 ngày                   |
| Bước 6   | Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện, bộ phận quản lý cổng thông tin điện tử của huyện để công khai giấy phép môi trường, trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. | Văn thư UBND cấp huyện                                        | 0,5 ngày                   |

|        |                                                                |                                                               |                      |
|--------|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|----------------------|
| Bước 7 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện | Không tính thời gian |
|        | <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>                          |                                                               | <b>30 ngày</b>       |

### III. CẤP XÃ: 01 QUY TRÌNH.

**Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục: Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường (1.010736)**

| Các bước | Nội dung công việc                                                                                                                               | Trách nhiệm thực hiện                                    | Thời gian thực hiện (ngày) |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------|
| Bước 1   | Tiếp nhận hồ sơ:<br>- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần, số hóa và lưu hồ sơ.<br>- Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả.<br>- Thẩm định, xử lý hồ sơ | Công chức phụ trách lĩnh vực môi trường của UBND cấp xã  | 12 ngày                    |
| Bước 2   | Dự thảo văn bản phản hồi tham vấn ý kiến cộng đồng báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án                                                | Công chức phụ trách lĩnh vực môi trường của UBND cấp xã. | 01 ngày                    |
| Bước 3   | Duyệt văn bản phản hồi tham vấn ý kiến cộng đồng báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.                                                 | Lãnh đạo UBND cấp xã.                                    | 01 ngày                    |
| Bước 4   | Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp xã.                     | Văn thư UBND cấp xã                                      | 01 ngày                    |
| Bước 5   | Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức                                                                                                                 | Công chức phụ trách lĩnh vực môi trường của UBND cấp xã  | Không tính thời gian       |
|          | <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>                                                                                                            |                                                          | <b>15 ngày</b>             |